

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết  
thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý  
của ngành Thanh tra thành phố Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về sửa, đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Thanh tra trên địa bàn thành phố Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố tại Tờ trình số 05/TTr-TT ngày 21 tháng 5 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Thanh tra thành phố, cụ thể:

- Quy trình giải quyết TTHC cấp tỉnh: 05 quy trình.

- Quy trình giải quyết TTHC cấp xã: 04 quy trình.
- Quy trình giải quyết TTHC dùng chung cấp tỉnh và cấp xã: 04 quy trình.

*(Phụ lục Danh mục TTHC và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC kèm theo).*

Trường hợp quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định của pháp luật thì thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Thanh tra.

**Điều 3.** Giao Thanh tra thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Chủ tịch Ủy ban nhân cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, NC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hoàng**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH THANH TRA THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-UBND ngày        /        /2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| STT                                                     | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                              | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                                      | Cơ quan thực hiện                                                                                                                         | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------|----------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 05 TTHC</b> |          |                                    |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                           |             |                                                                                                                                                                                                                    |         |
| 1                                                       | 1.010943 | Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh | 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. | Trình bày trực tiếp hoặc nộp đơn tại trụ sở tiếp công dân (Ban Tiếp công dân thành phố, địa điểm tiếp công dân của Thanh tra thành phố các sở ban ngành của thành phố). | - Cơ quan thực hiện: Ban Tiếp công dân thành phố, Thanh tra thành phố; các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương. | Không       | Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình tiếp công dân |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                         | Ghi chú                              |
|-----|----------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 2   | 2.002407 | Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh | Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính<br>(Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên-thành phố Đồng Nai) | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố và cấp tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Thanh tra thành phố; các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương. | Không       | Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011 | Theo Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011 |
| 3   | 2.002411 | Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh | Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính<br>(Địa chỉ:                                                                                     | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành                                                                                                                                                                              | Không       | - Luật Khiếu nại 2011;<br>- Nghị định số                                                                                                               | Theo Điều 37 Luật Khiếu              |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính                 | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                              | Địa điểm thực hiện                                                                                                                | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                 | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                          | Ghi chú                           |
|-----|----------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|     |          |                                        | dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý. | Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên - thành phố Đồng Nai)                                             | phố, Chánh Thanh tra và cấp tương đương.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Thanh tra thành phố; các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương |             | 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011.                   | nại năm 2011                      |
| 4   | 2.002394 | Thủ tục Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh | Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30    | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trần Biên -thành | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chánh Thanh tra thành phố;                                         | Không       | Luật Tố cáo năm 2018;Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo. | Theo Điều 30 Luật Tố cáo năm 2018 |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                                                             | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                           | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                    | ngày.               | phố Đồng Nai)                                                                                                                                  | các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương                                                                                                                                                           |             |                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| 5   | 2.002499 | Thủ tục xử lý đơn cấp tại cấp tỉnh | 10 ngày             | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trăn Biên-thành phố Đồng Nai) | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp thành phố, Chánh Thanh tra thành phố; Giám đốc sở.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban tiếp công dân cấp thành phố, bộ phận xử lý đơn thư thuộc Thanh tra thành phố | Không       | Luật Khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo số năm 2018; Luật tiếp công dân năm 2013; Nghị định 124/2020/NĐ-CP; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn khiếu |         |

| STT                                                   | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính           | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú      |
|-------------------------------------------------------|----------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                                                       |          |                                  |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                |             | nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.                                                                                                                                                                          |              |
| <b>B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 04 TTHC</b> |          |                                  |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                |             |                                                                                                                                                                                                                    |              |
| 1                                                     | 1.010945 | Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã | Thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. | Trình bày trực tiếp hoặc nộp đơn tại trụ sở tiếp công dân cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp xã.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp công dân và các phòng, ban chuyên môn cấp xã.</li> </ul> | Không       | Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 quy định quy trình tiếp công dân |              |
| 2                                                     | 2.002409 | Thủ tục Giải quyết khiếu nại     | Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối                                                                                                                                                            | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ                           | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định:                                                                                                                                                                                                                            | Không       | Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số                                                                                                                                                                                  | Theo Điều 28 |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính               | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                      | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                  | Ghi chú                           |
|-----|----------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|     |          | lần đầu tại cấp xã                   | với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. | bưu chính                                        | Chủ tịch UBND xã.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã                                        |             | 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020                                  | Luật Khiếu nại năm 2011           |
| 3   | 2.002396 | Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã | Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30                                                            | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã | Không       | Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 | Theo Điều 30 Luật Tố cáo năm 2018 |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính       | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                        | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                              | ngày.               |                                                  |                                                                                                          |             |                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 4   | 2.002501 | Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã | 10 ngày             | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã.<br>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã. |             | Luật Khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo số năm 2018; Luật tiếp công dân năm 2013; Nghị định 124/2020/NĐ-CP; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP; Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn |         |

| STT                                                               | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                   |          |                                    |                     |                                                  |                                                                                                                                                                                        |             | khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.                                                                                                                                                                                                       |         |
| <b>C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ: 04 TTHC</b> |          |                                    |                     |                                                  |                                                                                                                                                                                        |             |                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 1                                                                 | 2.002400 | Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập; | 12 tháng            | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập. | Không       | Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                 | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                        |             | 252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.                                                                                                                                                                                          |         |
| 2   | 2.002401 | Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập | Xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người có nghĩa vụ kê khai. Không quá 115 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc) | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập. | Không       | Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính               | Thời hạn giải quyết                                                                                                 | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|-----|----------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                      |                                                                                                                     |                                                  |                                                                                                                                                                                        |             | văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.                                                                                                                                                                                          |         |
| 3   | 2.002402 | Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình | Thời hạn ra thông báo tiếp nhận hoặc từ chối giải trình là 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập. | Không       | Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số |         |

| STT | Mã TTHC  | Tên thủ tục hành chính            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa điểm thực hiện                               | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |          |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                        |             | 252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.                                                                                                                                                                                                 |         |
| 4   | 2.002403 | Thủ tục thực hiện việc giải trình | Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình. - Trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên. - Giải trình được thực hiện bằng ban hành | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính | Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập. | Không       | Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số |         |

| <b>STT</b> | <b>Mã<br/>TTHC</b> | <b>Tên thủ<br/>tục hành<br/>chính</b> | <b>Thời hạn giải quyết</b> | <b>Địa điểm<br/>thực hiện</b> | <b>Cơ quan thực<br/>hiện</b> | <b>Phí, lệ<br/>phí</b> | <b>Căn cứ pháp<br/>lý</b>                                          | <b>Ghi<br/>chú</b> |
|------------|--------------------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------|
|            |                    |                                       | văn bản giải trình.        |                               |                              |                        | 252/TTCP-<br>C.IV ngày<br>19/2/2021 của<br>Thanh tra<br>Chính phủ. |                    |

**PHẦN II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

**A. QUY TRÌNH THỰC HIỆN TẠI CẤP TỈNH: 09 QUY TRÌNH**

**I. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN**

**1. Thủ tục tiếp công dân cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.010943)**

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                          | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                                                                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC<br>(10 ngày làm việc) | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích                        | Ban Tiếp công dân thành phố; Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố. Đón tiếp, xác định nhân thân công dân. Nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tiếp nhận thông tin, tài liệu. | 01 ngày làm việc                                | Không quy định |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Ban Tiếp công dân thành phố; Phòng nghiệp vụ 1 phân loại, xử lý. Tham mưu văn bản trả lời công dân.                                                                                                                   | 06 ngày làm việc                                |                |
| Bước 3   | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                              | Ban Tiếp công dân thành phố; Chánh Thanh tra thành phố xem xét ký duyệt văn bản trả lời cho công dân.                                                                                                                 | 02 ngày làm việc                                |                |

|                                       |                                         |                                                                                                                                                                 |                  |  |
|---------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--|
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Công chức phụ trách của Ban Tiếp công dân thành phố và công chức tiếp dân của Thanh tra thành phố. Lưu hồ sơ, tổng hợp báo cáo theo quy định, trả lời công dân. | 01 ngày làm việc |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đơn.                                                                        |                  |  |

## II. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

### 2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002407)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                     | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích                                 | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến                                              | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)</i> | Các Phòng nghiệp vụ tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ; Thụ lý giải quyết khiếu nại; Kiểm tra lại quyết định bị khiếu nại | 02 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                      | Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại                                                                                      | 15 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                      | Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.                                                                  | 02 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                      | Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của                                                                               | 01 ngày                             |                       |

|                                       |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |          |  |
|---------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
|                                       |                                         | người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |  |
|                                       |                                         | Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 07 ngày  |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                          | Chủ tịch UBND thành phố; Chánh Thanh tra thành phố. Ký quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 02 ngày  |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0,5 ngày |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu)<br><br>Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết, ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết) |          |  |

### 3. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002411)

a. Thời hạn giải quyết: 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                            | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (45 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ      |
|----------|---------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành | 0,5 ngày                            | <i>Không quy</i> |

|                                |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                           |          |      |
|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------|
|                                | quan hoặc qua đường bưu chính công ích                                                                                     | phổ tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến                                                                                                                                    |          | định |
| Bước 2                         | Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể) | Các Phòng nghiệp vụ tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ; Thụ lý giải quyết khiếu nại.                                                                                     | 02 ngày  |      |
|                                |                                                                                                                            | Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại lần hai                                                                                                                             | 15 ngày  |      |
|                                |                                                                                                                            | Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.                                                                                                                 | 02 ngày  |      |
|                                |                                                                                                                            | Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức) | 01 ngày  |      |
|                                |                                                                                                                            | Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.                                                         | 07 ngày  |      |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                             | Chủ tịch UBND thành phố/Chánh Thanh tra thành phố. Ký quyết định giải quyết khiếu nại.                                                                                    | 02 ngày  |      |
|                                |                                                                                                                            | Công khai quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                 | 15 ngày  |      |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                    | Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                           | 0,5 ngày |      |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                            | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần hai) Lưu ý:                         |          |      |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết, ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### III. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT TỔ CÁO

#### 4. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh (Mã thủ tục: 2.002394)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                     | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích                                   | Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến                                 | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Các Phòng nghiệp vụ tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ; Xử lý ban đầu thông tin tố cáo; thụ lý giải quyết tố cáo. | 01 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                        | Tiến hành xác minh nội dung tố cáo                                                                                 | 15 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                        | Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo bằng văn bản                                                              | 02 ngày                             |                       |
|          |                                                                                                                                        | Kết luận nội dung tố cáo                                                                                           | 09 ngày                             |                       |

|                                |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |  |
|--------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                          | Chủ tịch UBND thành phố; Chánh Thanh tra thành phố; Tổ xác minh xử lý kết luận nội dung tố cáo và ký ban hành văn bản trả lời cho công dân                                                                                                                                                                                                 | 02 ngày  |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố. Lưu hồ sơ, trả lời công dân                                                                                                                                                                                                                                                               | 0,5 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo đến ngày ban hành Kết luận nội dung tố cáo) Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. |          |  |

#### IV. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN THU

##### 5. Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh (Mã số TTHC: 2.002499)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích | Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ</i> )                        | Các Phòng nghiệp vụ phân loại đơn; Tham mưu văn bản phân công nhiệm                | 01 ngày                             |                       |

|                                |                                                                  |                                                                                                      |          |  |
|--------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
|                                | <i>điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)</i> | vụ.                                                                                                  |          |  |
|                                |                                                                  | Công chức được giao thụ lý đơn; Xử lý đơn; Tham mưu văn bản xử lý đơn                                | 07 ngày  |  |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                   | Chủ tịch UBND thành phố; Chánh Thanh tra thành phố; Xem xét, phê duyệt văn bản xử lý đơn             | 01 ngày  |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                          | Công chức được giao thụ lý đơn. Văn thư của Thanh tra thành phố. Lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân | 0,5 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                  | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn.                      |          |  |

## V. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG CẤP TỈNH

### 6. Thủ tục kê khai tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002400)

a. Thời hạn giải quyết: 12 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                                                                                                           | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                       | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC<br/>(12 tháng)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân Hội đồng nhân dân thành phố, Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền | Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập | Trước ngày 22/10 hàng năm                       | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2          | Giải quyết hồ sơ: Người có nghĩa vụ kê                                                                                                                                                              | Phòng nghiệp vụ 2 lập sổ theo dõi                                                   | Theo kế hoạch thực                              |                       |

|                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                         |  |
|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                | khai, thực hiện việc kê khai; Bàn giao 01 bản kê khai cho Thanh tra thành phố (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)                                                                                                                                | và tiếp nhận, quản lý hồ sơ, bàn giao bản kê khai                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | hiện của đơn vị nhưng đảm bảo việc kê khai, công khai hoàn thành trước 31/12            |  |
|                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Phòng nghiệp vụ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Trong thời hạn 20 làm việc kể từ ngày nhận được bản kê khai                             |  |
| Bước 3                         | Hội đồng nhân dân thành phố, Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố. Công khai bản kê khai (Đối với hình thức công khai tại cuộc họp phải đảm bảo có mặt 2/3 tổng số cán bộ, công chức; đối với hình thức niêm yết phải đảm thời gian tối thiểu 15 ngày) | Phòng nghiệp vụ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày các đơn vị bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 01 ngày                                                                                 |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Theo quy định:<br>1. Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu:<br>- Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2, 3 Điều 34 của Luật Phòng Chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3 hàng năm.<br>- Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 Luật Phòng chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công |                                                                                         |  |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>tác.</p> <p>2. Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập.</p> <p>3. Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 hàng năm.</p> <p>4. Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.</li> <li>- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng, việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.</li> </ul> |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**7. Thủ tục xác minh tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002401)**

a. Thời hạn giải quyết: 115 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                          | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                     | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (115 ngày)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan | Phòng nghiệp vụ 2 tiếp nhận hồ sơ, phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp | 01 ngày                                     | <i>Không quy định</i> |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |  |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
| Bước 2                                | Giải quyết hồ sơ: Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình Chánh Thanh tra phê duyệt ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Phòng nghiệp vụ 2 xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình; Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập                                                                                                                                          | 111 ngày |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                                                                                                      | Chánh Thanh tra hoặc người được uỷ quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký kết luận xác minh tài sản thu nhập.                                                                                                                                                                                                              | 02 ngày  |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                             | Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                                      | 01 ngày  |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                     | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 115 ngày, trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc. |          |  |

### 8. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình (Mã số TTHC: 2.002402)

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                          | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (05 ngày làm việc) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân | Phòng nghiệp vụ 2 tiếp nhận theo phân công tiếp nhận giải trình | 0,5 ngày làm việc                            | <i>Không quy định</i> |

|                                |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                               |                   |  |
|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--|
| Bước 2                         | Giải quyết hồ sơ: tiếp nhận yêu cầu giải trình <i>(trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp)</i> | Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu xử lý Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do | 03 ngày làm việc  |  |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                                                                     | Chánh Thanh tra hoặc người được ủy quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký duyệt thông báo                                                     | 01 ngày làm việc  |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                            | Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                         | 0,5 ngày làm việc |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                                                                                    | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình                                        |                   |  |

### 9. Thủ tục thực hiện việc giải trình (Mã số TTHC: 2.002403)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                               | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                     | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân trực tiếp                                                                                                                                                                                   | Phòng nghiệp vụ 2 Thu thập, xác minh thông tin có liên quan                                                                | 01 ngày                             | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ: yêu cầu giải trình ( <i>trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành bên bản có chữ ký hoặc điểm</i> ) | Phòng nghiệp vụ 2 làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên quan khi thấy cần thiết | 09 ngày                             |                       |

|                                |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |  |
|--------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--|
|                                | chỉ của các bên)                        |                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |  |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                          | Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu văn bản Xây dựng Dự thảo văn bản giải trình                                                                                                                                                                                                | 03 ngày |  |
|                                |                                         | Chánh Thanh tra hoặc người được uỷ quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký ban hành văn bản giải trình                                                                                                                                                                 | 01 ngày |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức | Văn thư phát hành và gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.                                                                                                                                                                                             | 01 ngày |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                         | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình |         |  |

## B. QUY TRÌNH THỰC HIỆN CẤP XÃ

### 1. Thủ tục tiếp công dân cấp xã (Mã số TTHC: 1.010945)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                 | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                              | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan | Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã. Đón tiếp, xác định nhân thân công dân. Nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tiếp nhận thông tin, tài liệu. | 01 ngày làm việc                             | <i>Không quy định</i> |

|                                |                                                                                                                    |                                                                                                             |                  |  |
|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|--|
|                                |                                                                                                                    | Phân loại đơn, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại nơi tiếp công dân. Tham mưu văn bản trả lời | 05 ngày làm việc |  |
| Bước 2                         | Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể) | Công chức cấp xã xem xét, ban hành văn bản trả lời                                                          | 02 ngày làm việc |  |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                     | Chủ tịch UBND cấp xã; xem xét ký duyệt và ban hành văn bản trả lời cho công dân                             | 01 ngày làm việc |  |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                            | Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã. Lưu hồ sơ, tổng hợp báo cáo theo quy định, trả lời công dân   | 01 ngày làm việc |  |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                    | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đơn                     |                  |  |

## 2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã (Mã TTHC: 2.002409)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến | 0,5 ngày                            | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Thẩm định, giải quyết hồ sơ          | Phòng chuyên môn phụ trách tiếp dân của                               | 02 ngày                             |                       |

|                                       |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |          |  |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--|
|                                       | <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i> | UBND cấp xã xem xét phân công nhiệm vụ, kiểm tra lại quyết định bị khiếu nại. thụ lý giải quyết khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |          |  |
|                                       |                                                                                                       | Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 15 ngày  |  |
|                                       |                                                                                                       | Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 02 ngày  |  |
|                                       |                                                                                                       | Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1,5 ngày |  |
|                                       |                                                                                                       | Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 06 ngày  |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                                                                                        | Chủ tịch UBND cấp xã ký quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 02 ngày  |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                               | Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 01 ngày  |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                       | <p>Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu)</p> <p>Lưu ý: đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết)</p> |          |  |

### 3. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã (Mã thủ tục: 2.002396)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC                       | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                         | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|
| Bước 1                         | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                                                                       | Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã; tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến                                             | 01 ngày                             | Không quy định |
| Bước 2                         | Thẩm định, giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể) | Phòng nghiệp vụ chuyên môn UBND cấp xã xem xét phân công nhiệm vụ, xử lý ban đầu thông tin tố cáo; thụ lý giải quyết tố cáo. | 02 ngày                             |                |
|                                |                                                                                                                            | Tiến hành xác minh nội dung tố cáo                                                                                           | 15 ngày                             |                |
|                                |                                                                                                                            | Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo bằng văn bản                                                                        | 02 ngày                             |                |
|                                |                                                                                                                            | Phòng nghiệp vụ; Tổ xác minh Dự thảo kết luận nội dung tố cáo                                                                | 07 ngày                             |                |
| Bước 3                         | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                             | Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết luận nội dung tố cáo                                                                          | 02 ngày                             |                |
| Bước 4                         | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                    | Công chức tiếp công dân của UBND cấp xã. Lưu hồ sơ và ban hành văn bản trả lời cho công dân                                  | 01 ngày                             |                |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC |                                                                                                                            | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày thụ lý                                                       |                                     |                |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | tổ cáo đến ngày ban hành Kết luận nội dung tổ cáo) Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã (Mã số TTHC: 2.002501)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                       | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ    |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                                                                     | Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã. Tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến             | 0,5 ngày                            | Không quy định |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Phòng nghiệp vụ chuyên môn cấp xã phân loại đơn; Tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ.        | 01 ngày                             |                |
|          |                                                                                                                          | Công chức được giao thụ lý đơn, xử lý đơn; Tham mưu văn bản xử lý đơn                        | 06 ngày                             |                |
| Bước 3   | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                           | Chủ tịch UBND xã phê duyệt và ban hành văn bản xử lý đơn                                     | 1,5 ngày                            |                |
| Bước 4   | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                  | Công chức được giao thụ lý đơn. Văn thư của UBND cấp xã. Lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân | 01 ngày                             |                |

|                                       |                                                                                 |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn. |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|

## II. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CẤP XÃ: 04 Quy trình

### 5. Thủ tục kê khai tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002400)

a. Thời hạn giải quyết: 12 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                                                                                                                        | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                 | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC<br/>(12 tháng)</b>                                                 | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân Hội đồng nhân dân, UBND cấp xã gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền                                                                                                      | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập | Trước ngày 22/10 hàng năm                                                                       | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2          | Giải quyết hồ sơ: Người có nghĩa vụ kê khai, thực hiện việc kê khai; Bàn giao 01 bản kê khai cho UBND xã ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lập sổ theo dõi và tiếp nhận, quản lý hồ sơ, bàn giao bản kê khai | Theo kế hoạch thực hiện của đơn vị nhưng đảm bảo việc kê khai, công khai hoàn thành trước 31/12 |                       |
|                 |                                                                                                                                                                                                                  | Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã                                                               | Trong thời hạn 20 làm việc kể từ ngày nhận được bản kê khai                                     |                       |
| Bước 3          | Hội đồng nhân dân, UBND xã.                                                                                                                                                                                      | Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã                                                               | Chậm nhất là 05                                                                                 |                       |

|                                       |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                         |  |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--|
|                                       | Công khai bản kê khai ( <i>Đối với hình thức công khai tại cuộc họp phải đảm bảo có mặt 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức; đối với hình thức niêm yết phải đảm thời gian tối thiểu 15 ngày</i> ) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ngày kể từ ngày các đơn vị bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                 | Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 01 ngày                                                                 |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                         | <p>Theo quy định:</p> <p>1. Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2, 3 Điều 34 của Luật Phòng Chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3 hàng năm.</li> <li>- Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 Luật Phòng chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.</li> </ul> <p>2. Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập.</p> <p>3. Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 hàng năm.</p> <p>4. Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.</li> <li>- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng, việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật</li> </ul> |                                                                         |  |

|  |            |
|--|------------|
|  | về bầu cử. |
|--|------------|

**6. Thủ tục xác minh tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002401)**

a. Thời hạn giải quyết: 115 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                               | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                                          | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (115 ngày) | PHÍ, LỆ PHÍ           |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                             | Phòng nghiệp vụ của UBND cấp xã tiếp nhận phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp                                                                                        | 01 ngày                              | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2   | Giải quyết hồ sơ: Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình Chánh Thanh tra phê duyệt ( <i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i> ) | Phòng nghiệp vụ của UBND cấp xã xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình; Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập | 111 ngày                             |                       |
| Bước 3   | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                                                                                                                   | Chủ tịch UBND xã hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch UBND xã ký báo cáo kết luận xác minh tài sản thu nhập                                                                                    | 02 ngày                              |                       |
| Bước 4   | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                                                                                                          | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân                                                                                                                                 | 01 ngày                              |                       |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 115 ngày, trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc. |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**7. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình (Mã số TTHC: 2.002402)**

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                                                                                                                                                 | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC<br/>(05 ngày làm việc)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b>    |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ, phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp                                                                                                                                   | 0,5 ngày làm việc                                       | <i>Không quy định</i> |
| Bước 2          | Giải quyết hồ sơ: Tiếp nhận yêu cầu giải trình ( <i>trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên</i> ) Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình UBND xã phê duyệt | Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã tham mưu xử lý xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập; Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do | 03 ngày làm việc                                        |                       |

|                                       |                                                                                                       |                                                                                                                             |                   |  |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--|
|                                       | <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i> |                                                                                                                             |                   |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt hồ sơ                                                                                        | Chủ tịch UBND xã hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch UBND xã ký duyệt Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu giải trình | 01 ngày làm việc  |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                               | Văn thư Phát hành và gửi Thông báo đồng ý hoặc từ chối giải trình của cơ quan nhà nước có trách nhiệm giải trình.           | 0,5 ngày làm việc |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                       | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình                       |                   |  |

### **8. Thủ tục thực hiện việc giải trình (Mã số TTHC: 2.002403)**

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

| <b>CÁC BƯỚC</b> | <b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>                                                                                          | <b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>                                                                            | <b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày)</b> | <b>PHÍ, LỆ PHÍ</b> |
|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân                                                                               | Phòng nghiệp vụ UBND xã phân công chức thu thập, xác minh thông tin có liên quan.                        | 01 ngày                                    | Không quy định     |
| Bước 2          | Giải quyết hồ sơ: yêu cầu giải trình <i>(Trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc</i> | Phòng nghiệp vụ UBND xã Làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên | 12 ngày                                    |                    |

|                                       |                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |  |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--|
|                                       | <i>giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên)</i> | quan khi thấy cần thiết; Công chức xây dựng Dự thảo văn bản giải trình cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do.                                                                                                         |         |  |
| Bước 3                                | Ký duyệt văn bản                                                                                                                    | Ký duyệt Ban hành văn bản cho người yêu cầu giải trình.                                                                                                                                                                                                               | 01 ngày |  |
| Bước 4                                | Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức                                                                                             | Văn thư phát hành và gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.                                                                                                                                                                                             | 01 ngày |  |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                     | Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình |         |  |